

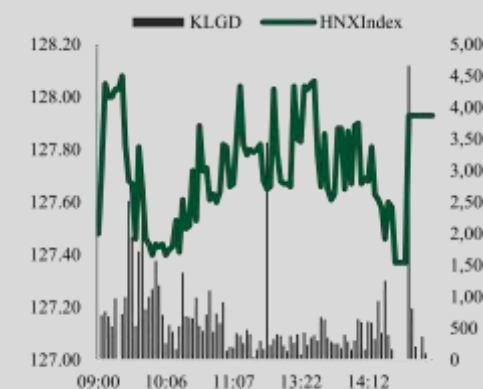
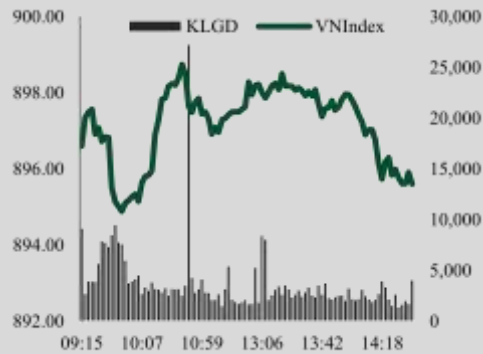
TIÊU ĐIỂM

VN Index ghi nhận mức giảm nhẹ trong bối cảnh hầu hết các cổ phiếu trong nhóm vốn hóa lớn đều chịu áp lực chốt lời vào cuối phiên. Thanh khoản duy trì cao hơn phiên trước cả về giá trị và khối lượng giao dịch.

Thông kê thị trường	HSX	HNX
Index	896.26	127.93
Thay đổi	0.19%	0.39%
KLGD (cổ phiếu)	381,798,801	61,942,977
GTGD (tỷ VND)	6,725.94	703.45

Số cổ phiếu tăng giá	209	97
Số cổ phiếu đứng giá	51	58
Số cổ phiếu giảm giá	201	76

Sản phẩm phái sinh	Chỉ số	Thay đổi
VN30F1M	833.00	-1.00
VN30F2M	831.90	-0.10
VN30F1Q	827.10	-0.60
VN30F2Q	822.00	0.90



VN INDEX TIẾP TỤC TIẾN GẦN HƠN TỚI 900

- VN Index tiếp tục kéo dài đà tăng tích cực sang phiên thứ ba liên tiếp với sắc xanh lan tỏa tương đối tích cực trên thị trường dù mức tăng nhìn chung là không thật sự mạnh mẽ. Thanh khoản thị trường vẫn được duy trì khá ổn định ở trên mức trung bình 2 tuần giao dịch gần nhất.
- VN Index mở cửa tăng điểm ngay từ đầu phiên nhờ sự hỗ trợ tâm lý đến từ những diễn biến tích cực trên thị trường chứng khoán Mỹ, trong đó các chỉ số lớn như Dow Jones, S&P 500... đều tăng trên 1.00%. Dù trong phiên sáng, có một vài thời điểm chỉ số lùi về mốc tham chiếu nhưng lực cầu xuất hiện và tập trung vào các cổ phiếu large cap như VIC, VCB, VNM... đã khiến chỉ số nhanh chóng quay về trạng thái tăng điểm. Tính đến 11h00, VN - Index tăng gần 5 điểm lên 899.00 điểm. Tuy nhiên, áp lực chốt lời bất ngờ tăng mạnh vào phiên chiều, đặc biệt là từ sau thời điểm 13h50, tập trung vào các cổ phiếu vốn hóa lớn như VCB, VHM... và theo đó đã khiến VN - Index thu hẹp đà tăng khi kết phiên. Thanh khoản đạt khoảng 7,889 tỷ VND trên cả 3 sàn. Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN Index tăng nhẹ 1.69 điểm (+0.19%) lên mức 896.26 điểm, trong khi HNX - Index dừng tại mức 127.93 điểm (+0.39%).
- Tâm lý tích cực của nhà đầu tư được duy trì khá tốt sau khi chỉ số VN - Index kiểm định thành công mốc 880 điểm giúp cho chỉ số chung duy trì được đà hưng phấn. Tuy nhiên, áp lực chốt lời ngắn hạn cũng đã bắt đầu hiện hữu khi chỉ số tiến gần mốc 900 và khiến cho chỉ số thoái lui. Thêm vào đó, việc những chỉ báo động lượng đi vào vùng quá mua có thể sẽ khiến cho lực cung trên thị trường trở nên mạnh hơn trong những phiên tới.

Khuyến nghị

- Chúng tôi cho rằng nhà đầu tư ngắn hạn có thể chốt lời một phần danh mục để bảo toàn thành quả. Trong khi đó, nhà đầu tư trung và dài hạn nên tạm thời quan sát thêm trong những phiên tới bởi vùng hiện tại của chỉ số chung là đang tương đối “chông chênh”, nhất là khi VN Index đang tiệm cận ngưỡng kháng cự 900 điểm và vẫn cần thêm thời gian để tích lũy ổn định mặt bằng giá trước khi kỳ vọng về một sự bứt phá tiếp tục trong giai đoạn hé lộ kết quả kinh doanh Q3.2020 của các doanh nghiệp niêm yết.
- *Tham khảo thêm top 10 doanh nghiệp có lợi nhuận sau thuế tăng trưởng trong Q2.2020 so với cùng kỳ năm ngoái trong phần Thống kê thị trường của báo cáo này.*

Đánh giá triển vọng thị trường

Ngắn hạn	Trung hạn	Dài hạn
TRUNG TÍNH	TRUNG TÍNH	TÍCH CỰC

Một số tin tức đáng chú ý

- **Trung Quốc gia hạn miễn thuế với 16 mặt hàng nhập khẩu từ Mỹ.** Ngày 15/9, Bộ Tài chính Trung Quốc thông báo sẽ gia hạn thêm một năm những biện pháp miễn thuế hiện tại với 16 sản phẩm nhập khẩu từ Mỹ, trong đó có dầu nhớt, bột whey và thức ăn chăn nuôi cá.
- **ADB điều chỉnh dự báo tăng trưởng GDP Việt Nam còn 1,8%.** Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) vừa cập nhật dự báo tăng trưởng GDP năm nay của Việt Nam là 1,8%, giảm 2,3 điểm phần trăm so với hồi tháng 6. Nguyên nhân là tiêu dùng nội địa giảm sút và sức cầu bên ngoài suy yếu do những tác động lớn hơn, ngoài mức dự báo của dịch Covid-19. Tuy nhiên, điểm sáng trong bức tranh kinh tế là thành công của Chính phủ trong việc kiểm soát sự lây lan của dịch, ổn định kinh tế vĩ mô, tăng cường chi tiêu công và hoạt động cải cách môi trường đầu tư kinh doanh. Theo đó, tăng trưởng GDP sẽ sớm quay lại mức 6,3% vào 2021.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

VN Index



VN Index tăng nhẹ trong phiên hôm nay và tiếp tục tiến gần hơn tới mốc 900. Thanh khoản không thay đổi nhiều so với phiên trước trong khi RSI tiếp tục dao động trong vùng 30-70. Chỉ số có thể sẽ tiếp tục dao động tích lũy trong vùng 880 - 900 điểm trong những phiên sắp tới. Ngưỡng kháng cự tại 910 – 920, ngưỡng hỗ trợ tại 850 – 860.

Cổ phiếu đáng chú ý trong ngày

STT	MÃ KHUYẾN NGHỊ	GIÁ MUA	NHẬN ĐỊNH
1	VIB	23.70	Bứt phá khỏi vùng tích lũy với khối lượng lớn Dùng lỗ: 23.00 Chốt lời: 25.90



THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

TOP 5 CP LÀM TĂNG CHỈ SỐ

HOSE

CP	Giá	% thay đổi	TĐCS	KLGD
VIC	95,000	2.04	1.806	983,560
GAS	72,300	1.26	0.484	727,700
BCM	43,150	3.23	0.393	96,350
VNM	124,800	0.48	0.294	882,030
BID	40,750	0.62	0.283	1.11MLN

HNX

CP	Giá	% thay đổi	TĐCS	KLGD
ACB	21,300	0.47	0.212	4.63MLN
SHS	12,000	4.35	0.101	6.72MLN
OCH	9,400	6.82	0.056	1,900
VIX	13,000	2.36	0.034	1.14MLN
HUT	2,600	4.00	0.026	2.70MLN

TOP 5 CP LÀM GIẢM CHỈ SỐ

HOSE

Mã	Giá	% thay đổi	TĐCS	KLGD
VHM	76,800	-0.90	-0.659	4.72MLN
VCB	82,500	-0.60	-0.521	998,970
CTG	25,400	-0.78	-0.209	3.27MLN
TCB	21,350	-0.70	-0.148	1.84MLN
HVN	26,950	-1.10	-0.120	1.01MLN

HNX

CP	Giá	% thay đổi	TĐCS	KLGD
NVB	8,500	-2.30	-0.080	2.87MLN
VCS	67,800	-1.17	-0.026	267,100
VIF	16,600	-4.05	-0.025	3,000
VCG	35,700	-0.83	-0.020	313,000
IDC	23,900	-1.24	-0.019	173,900

TOP 5 CP TĂNG GIÁ MẠNH NHẤT ĐI CÙNG KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

HOSE

Mã	Vốn hóa	Giá	KLGD	% thay đổi giá
TCT	382.36	29,900	222,900	6.98
TLD	311.68	16,650	1,509,080	6.73
HDC	1,380.08	20,950	2,497,470	4.49
PVT	3,405.43	12,100	3,748,960	4.31
ASM	1,928.57	7,450	5,227,190	3.91

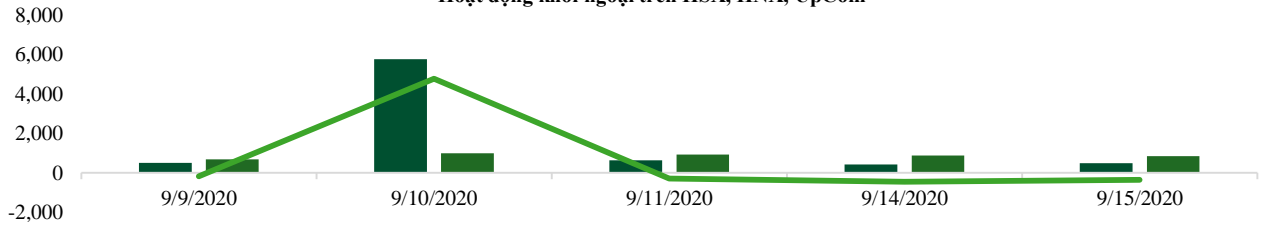
HNX

Mã	Vốn hóa	Giá	KLGD	% thay đổi giá
MAC	102.95	6,800	57,600	9.68
SD5	189.80	7,300	458,700	8.96
SD6	128.65	3,700	405,400	8.82
SDT	217.93	5,100	383,400	8.51
DST	167.54	5,200	3,167,600	8.33

TOP 10 DOANH NGHIỆP CÓ LỢI NHUẬN SAU THUẾ TĂNG TRƯỞNG SO VỚI CÙNG KỲ

STT	Mã	Giá đóng cửa (x1000 VND)	KLGD (cổ phiếu)	LNST Q2.2019 (Tỷ VND)	LNST Q2.2020 (Tỷ VND)	% thay đổi LNST (yoy)
1	DBC	48.85	2,972,440	7.53	401.36	5230.15%
2	DTD	18.70	315,600	5.03	99.74	1882.90%
3	DPM	17.10	3,393,940	36.34	308.29	748.35%
4	BFC	16.85	602,990	11.66	74.67	540.39%
5	PHR	59.20	817,690	65.7	344.63	424.55%
6	VND	12.75	901,320	32.48	134.9	315.33%
7	SHS	12.00	6,717,100	54.73	219.47	301.00%
8	HHS	4.75	2,609,730	34.34	117.78	242.97%
9	CTI	14.80	468,870	15.96	53.23	233.52%
10	DHC	46.40	762,630	25.27	78.94	212.39%

Hoạt động khối ngoại trên HSX, HNX, UpCom



TOP 5 CP MUA RÒNG CỦA NĐTNN

HOSE

Mã	Giá	GT mua (VND)	GT Bán (VND)	Giá trị ròng (VND)
VIC	95,000	36,784.18	4,135.84	32,648.34
E1VFN30	13,970	30,220.83	2,334.18	27,886.64
NLG	28,250	23,814.69	6,613.09	17,201.60
VRE	28,900	23,567.76	7,609.40	15,958.36
PHR	59,200	11,950.65	523.00	11,427.65

TOP 5 CP BÁN RÒNG CỦA NĐTNN

HOSE

Mã	Giá	GT mua (VND)	GT Bán (VND)	Giá trị ròng (VND)
VHM	76,800	23,276.97	218,684.43	195,407.46
VNM	124,800	61,578.34	105,903.90	44,325.56
HDB	29,900	3,841.69	28,973.43	25,131.73
GAS	72,300	8,847.33	33,170.06	24,322.73
VCB	82,500	23,711.06	47,803.78	24,092.72

HNX

Mã	Giá	GT mua (VND)	GT Bán (VND)	Giá trị ròng (VND)
INN	28,200	544.58	-	544.58
SHS	12,000	518.83	224.73	294.10
NTP	32,700	2,089.32	1,925.54	163.78
WCS	222,900	199.83	66.60	133.23
SCI	73,000	70.10	-	70.10

HNX

Mã	Giá	GT mua (VND)	GT Bán (VND)	Giá trị ròng (VND)
SHB	14,500	-	5,293.42	5,293.42
PVS	12,500	-	776.15	776.15
VCS	67,800	13.68	750.02	736.34
IDC	23,900	-	448.50	448.50
TNG	13,400	-	399.00	399.00

UPCOM

Mã	Giá	GT mua (VND)	GT Bán (VND)	Giá trị ròng (VND)
MCH	74,500	3,675.40	-	3,675.40
ACV	62,800	3,171.92	-	3,171.92
CTR	42,400	1,997.10	-	1,997.10
FOC	120,000	248.85	-	248.85
NHT	26,600	93.10	-	93.10

UPCOM

Mã	Giá	GT mua (VND)	GT Bán (VND)	Giá trị ròng (VND)
QNS	33,300	3.31	3,041.73	3,038.42
VEA	44,100	-	1,502.18	1,502.18
SAS	27,200	-	351.87	351.87
MML	41,500	-	120.64	120.64
DC1	11,800	0.05	116.82	116.77

ĐIỀU KHOẢN SỬ DỤNG

Báo cáo này và/hoặc bất kỳ nhận định, thông tin nào trong báo cáo này không phải là các lời chào mua hay bán bất kỳ một sản phẩm tài chính, chứng khoán nào được phân tích trong báo cáo và cũng không là sản phẩm tư vấn đầu tư hay ý kiến tư vấn đầu tư nào của VCBS hay các đơn vị/thành viên liên quan đến VCBS. Do đó, nhà đầu tư chỉ nên coi báo cáo này là một nguồn tham khảo. VCBS không chịu bất kỳ trách nhiệm nào trước những kết quả ngoài ý muốn khi quý khách sử dụng các thông tin trên để kinh doanh chứng khoán.

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo phân tích đều đã được thu thập, đánh giá với mức cẩn trọng tối đa có thể. Tuy nhiên, do các nguyên nhân chủ quan và khách quan từ các nguồn thông tin công bố, VCBS không đảm bảo về tính xác thực của các thông tin được đề cập trong báo cáo phân tích cũng như không có nghĩa vụ phải cập nhật những thông tin trong báo cáo sau thời điểm báo cáo này được phát hành.

Báo cáo này thuộc bản quyền của VCBS. Mọi hành động sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung báo cáo và/hoặc xuất bản mà không có sự cho phép bằng văn bản của VCBS đều bị nghiêm cấm.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trần Minh Hoàng

Trưởng phòng Phân tích & Nghiên cứu

tmhoang@vcbs.com.vn

Nguyễn Hoàng Minh

Chiến lược gia thị trường

nhminh@vcbs.com.vn

Mai Ngọc Kha

Trưởng bộ phận Phát triển khách hàng

mnkha@vcbs.com.vn

Hoàng Tùng Vũ

Chuyên viên phân tích thị trường

htvu@vcbs.com.vn